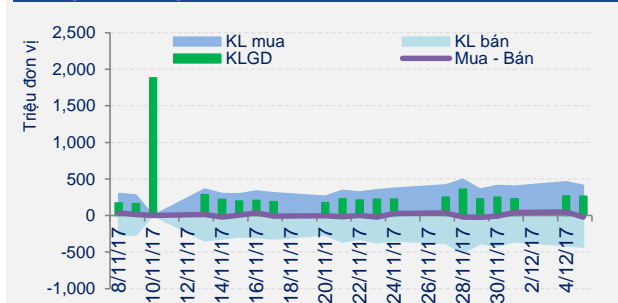
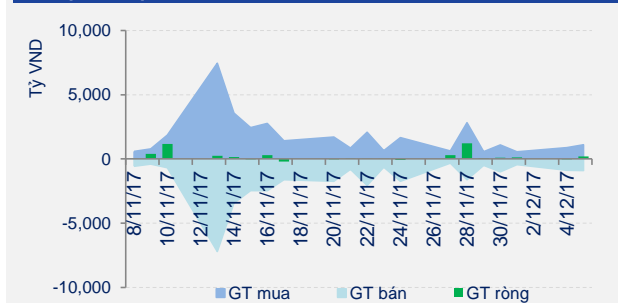


MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 5/12/2017

Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	953.30	113.23
% Thay đổi	↓ -1.72%	↓ -2.97%
KLGD (CP)	264,801,518	82,793,633
GTGD (tỷ đồng)	7,268.39	1,142.64
Tổng cung (CP)	434,132,540	130,149,000
Tổng cầu (CP)	411,798,800	100,403,900

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	10,993,260	1,417,022
KL mua (CP)	20,610,078	1,058,571
GTmua (tỷ đồng)	1,104.92	15.54
GT bán (tỷ đồng)	904.80	26.53
GT ròng (tỷ đồng)	200.12	(10.99)

Tương quan cung cầu

Giá trị Giao dịch NĐTNN


Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↓ -1.96%	13.9	2.6	5.1%
Công nghiệp	↓ -2.78%	20.4	6.0	21.1%
Dầu khí	↓ -0.27%	18.8	3.3	5.7%
Dịch vụ Tiêu dùng	↓ -3.07%	21.9	5.5	2.0%
Dược phẩm và Y tế	↓ -1.96%	15.8	3.6	0.7%
Hàng Tiêu dùng	↓ -0.94%	24.6	9.3	14.2%
Ngân hàng	↓ -2.74%	15.2	2.2	13.2%
Nguyên vật liệu	↓ -0.96%	10.2	2.0	11.4%
Tài chính	↓ -2.74%	27.0	4.2	23.8%
Tiền ích Cộng đồng	↑ 0.90%	14.0	3.1	2.9%
VN - Index	↓ -1.72%	19.4	5.7	110.5%
HNX - Index	↓ -2.97%	14.6	2.3	-10.5%

ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Cuối cùng thì cũng có một phiên điều chỉnh thực sự giúp độ nóng trên thị trường giảm xuống. VN-Index có nhịp tăng đầu phiên sáng lên mức cao mới tại 974,8 điểm thì lực bán từ đây đã kéo chỉ số xuống sắc đỏ; hiệu ứng đám đông xuất hiện tạo ra lực chốt lời mạnh khiến hai sàn giảm điểm tiêu cực. Cụ thể, kết thúc phiên giao dịch, VN-Index giảm 16,72 điểm (-1,72%) xuống 953,3 điểm; HNX-Index giảm 3,48 điểm (-2,98%) xuống 113,23 điểm. Thanh khoản trên hai sàn tiếp tục ở mức cao với giá trị giao dịch đạt 8.483 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch 348 triệu cổ phiếu, trong đó giao dịch thỏa thuận chiếm 1.554 tỷ đồng. Độ rộng thị trường là tiêu cực với 184 mã tăng, 108 mã tham chiếu, 334 mã giảm. Các cổ phiếu trụ cột bị chốt lời mạnh trong phiên hôm nay đã ảnh hưởng tiêu cực đến các chỉ số thị trường, có thể kể đến như VIC (-4,1%), VNM (-2%), VCB (-2,6%), CTG (-3,1%), VRE (-3%), BID (-2,4%), SAB (-0,7%), HPG (-1%), ACB (-4,1%), VGC (-6,7%), SHB (-5,2%). Chỉ còn vài mã lớn vẫn duy trì được sắc xanh như GAS (+1,6%), PLX (+0,5%) là không đủ sức đưa thị trường trở lại sắc xanh. Cổ phiếu ngành chứng khoán cũng điều chỉnh khá mạnh theo đà giảm của thị trường SSI (-3,1%), SHS (-6,6%), VND (-4,1%), MBS (-2,1%). Tích cực nhất trong phiên hôm nay là nhóm cổ phiếu sấm lộp với cả ba mã DRC (+6,9%), CSM (+6,9%), SRC (+6,9%) đều kết phiên ở mức giá trần.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Thị trường bị chốt lời mạnh trong phiên hôm nay, đặc biệt là trong phiên chiều, nhất là ở nhóm LARGE CAP (-2,52%) và nhóm MIDCAP (-2,63%); trong khi đó thì nhóm SMALLCAP (+2,16%) vẫn giữ được đà tăng tích cực. Áp lực chốt lời mạnh này xuất phát từ tâm lý nhà đầu tư khi thị trường ngập ngừng trước ngưỡng 975 điểm mà không thể vượt qua; đối với số đông khi đã có lãi thì chốt lời khi thị trường không có dấu hiệu tăng nữa là một sự lựa chọn hợp lý. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của VN-Index và VN30 vẫn giữ ở mức tích cực với ngưỡng hỗ trợ gần nhất tại 947 điểm và 939 điểm. Phiên giảm mạnh này đã giúp cho đà tăng trở nên bớt nóng, từ đó làm cho rủi ro điều chỉnh mạnh trở nên thấp đi. Dự báo, trong phiên giao dịch 6/12, VN-Index có thể sẽ hồi phục trở lại với ngưỡng kháng cự và hỗ trợ gần nhất lần lượt tại 957 điểm và 947 điểm. Nhà đầu tư ngắn hạn nên dừng mua và tiếp tục theo dõi thị trường. Nhà đầu tư trung và dài hạn tiếp tục nắm giữ những cổ phiếu đang có vị thế tốt, có triển vọng tích cực.

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày:

5/12/2017

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index tăng điểm trong phiên giao dịch sáng, chỉ số chạm mức cao nhất trong phiên tại 974,8 điểm. Phiên chiều, áp lực chốt lời tại những mã trụ cột tăng mạnh khiến chỉ số giảm xuống sắc đỏ với đà giảm mạnh dần về cuối phiên đã khiến chỉ số kết phiên ở mức thấp nhất. Kết phiên, VN-Index giảm 16,72 điểm (-1,72%) xuống 953,3 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến VN-Index trong phiên hôm nay: VIC giảm 3.100 đồng, VNM giảm 4.000 đồng, ROS giảm 10.500 đồng. Ở chiều ngược lại, GAS tăng 1.300 đồng.

HNX-Index:

HNX-Index giảm điểm ngay từ đầu phiên giao dịch khi nhiều cổ phiếu trụ cột bị chốt lời. Đà giảm có phần mạnh dần về cuối phiên khi lực cầu bắt đáy khá yếu đã không thể kéo chỉ số lên sắc xanh. Chỉ số kết phiên ở mức thấp nhất. Kết phiên, HNX-Index giảm 3,48 điểm (-2,98%) xuống 113,23 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến HNX-Index trong phiên hôm nay: ACB giảm 1.500 đồng, VGC giảm 1.800 đồng, SHB giảm 500 đồng. Ở chiều ngược lại, PHP tăng 200 đồng.

GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại mua ròng với giá trị 138,41 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 6,1 triệu cổ phiếu. NLG là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 33,6 tỷ đồng tương ứng với 1,1 triệu cổ phiếu, tiếp theo là PLX với 25,3 tỷ đồng tương ứng với 378 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, VNM là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 39,3 tỷ đồng tương ứng với 195 nghìn cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại bán ròng với giá trị 10,99 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 358 nghìn cổ phiếu. VGC là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 14,7 tỷ đồng tương ứng với 567 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là VIX với 2,2 tỷ đồng tương ứng với 188 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, PVS là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 3,6 tỷ đồng tương ứng với 187 nghìn cổ phiếu.

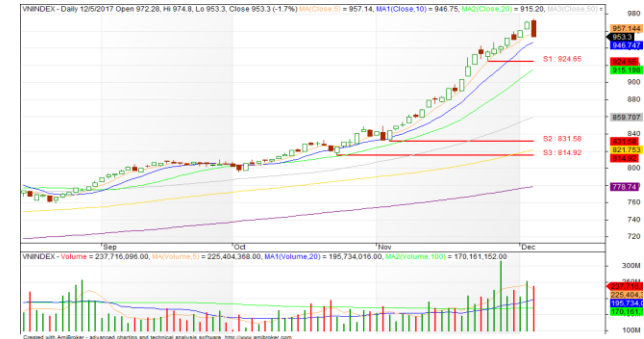
TIN KINH TẾ VĨ MÔ

Du khách nước ngoài đến Việt Nam đông kỷ lục

Theo số liệu từ Tổng cục Thống kê, lượng khách quốc tế đến Việt Nam trong tháng 11 ước đạt 11,7 triệu lượt, tăng 14,4% so với tháng 10/2017, tăng 25,2% so với cùng kỳ năm ngoái. Tổng thu từ khách du lịch ước đạt 461 nghìn 500 tỷ đồng, tăng 25,2% so với cùng kỳ năm 2016.

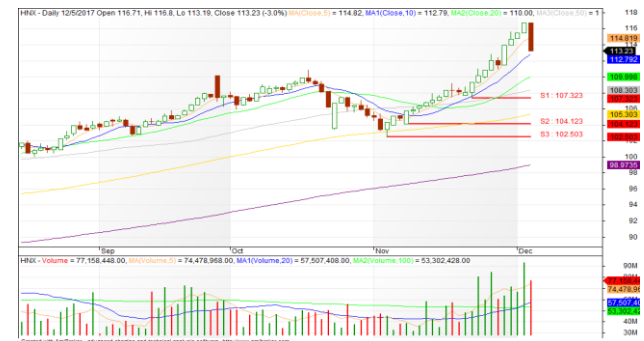
PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:



VN-Index điều chỉnh mạnh trở lại sau hai phiên tăng điểm trước đó, khối lượng khớp lệnh ở mức cao với hơn 237 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số duy trì tích cực với ngưỡng kháng cự gần nhất tại 957 điểm (MA5) và ngưỡng hỗ trợ gần nhất tại 947 điểm (MA10). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số vẫn là tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 860 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, VN-Index tiếp tục vận động trong thị trường giá lên (bull market) với ngưỡng hỗ trợ tại 779 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch 6/12, VN-Index có thể sẽ hồi phục trở lại với ngưỡng kháng cự gần nhất tại 957 điểm và ngưỡng hỗ trợ gần nhất tại 947 điểm.

HNX-Index:



HNX-Index giảm điểm rất mạnh sau bốn phiên tăng điểm liên tiếp trước đó, khối lượng khớp lệnh ở mức khá cao với hơn 77 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số duy trì tích cực với ngưỡng kháng cự gần nhất tại 114,8 điểm (MA5) và ngưỡng hỗ trợ gần nhất tại 112,8 điểm (MA10). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số vẫn là tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 108,3 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, HNX-Index tiếp tục vận động trong thị trường giá lên (bull market) với ngưỡng hỗ trợ tại 99 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch 6/12, HNX-Index có thể sẽ hồi phục trở lại với ngưỡng kháng cự gần nhất tại 114,8 điểm và ngưỡng hỗ trợ gần nhất tại 112,8 điểm.



TIN TRONG NƯỚC

Giá vàng trong nước đi ngang

Tại thời điểm 15 giờ, Tập đoàn vàng bạc đá quý DOJI niêm yết giá vàng SJC ở mức 36,41 - 36,47 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra) tăng 30.000 đồng/lượng ở chiều mua vào và giảm 60.000 đồng/lượng ở chiều bán ra.

Tỷ giá trung tâm tăng 10 đồng

Ngày 5/12 Ngân hàng Nhà nước công bố tỷ giá trung tâm của đồng Việt Nam với đô la Mỹ ở mức: 22.499 đồng (tăng 10 đồng).

TIN QUỐC TẾ

Giá vàng thế giới tăng

Tại thời điểm 15 giờ, giá vàng thế giới tăng 0,7 USD/ounce tương ứng 0,05% xuống 1.278,4 USD/ounce.

Tỷ giá ngoại tệ: USD tăng

Tại thời điểm 15 giờ, chỉ số US Dollar Index (DXY) tăng 0,11 điểm tương ứng với 0,12% lên 93,16 điểm. USD tăng so với EUR lên: 1 EUR đổi 1,1860 USD. USD tăng so với GBP lên: 1 GBP đổi 1,3409 USD. USD tăng so với JPY lên: 1 USD đổi 112,63 JPY.

Giá dầu thế giới giảm

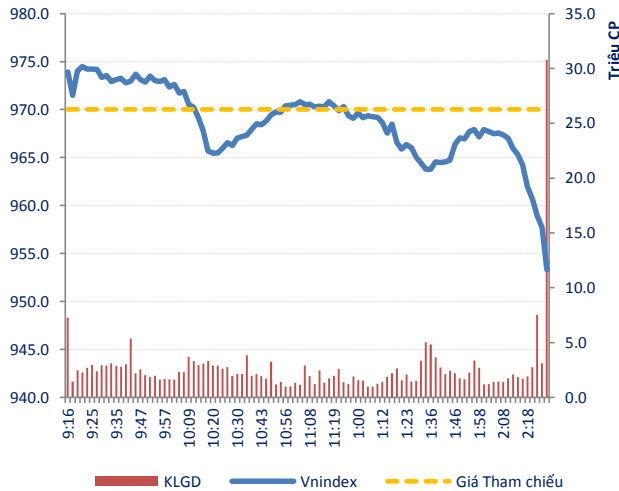
Tại thời điểm 15 giờ, giá dầu thô ngọt nhẹ WTI giảm 0,24 USD tương ứng 0,42% xuống 57,23 USD/thùng.

Chứng khoán Mỹ tăng giảm trái chiều

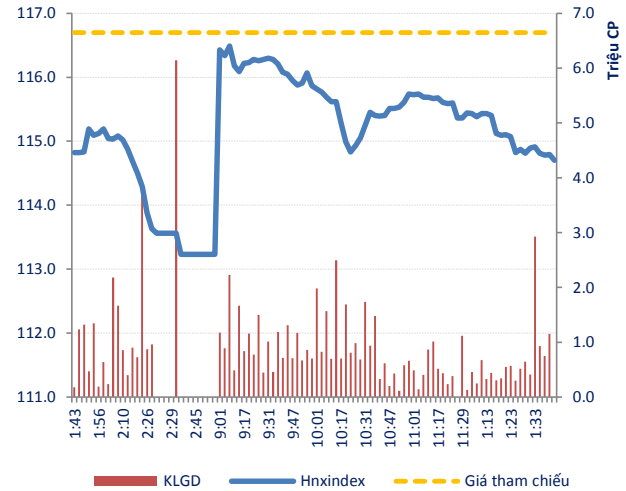
Kết thúc phiên giao dịch ngày 4/12, chỉ số Dow Jones tăng 58,46 điểm tương ứng 0,24% lên 24.290,05 điểm; chỉ số Nasdaq giảm 72,22 điểm tương ứng 1,05% xuống 6.775,37 điểm; chỉ số S&P 500 giảm 2,78 điểm tương ứng 0,11% xuống 2.639,44 điểm.

THÔNG KÊ GIAO DỊCH

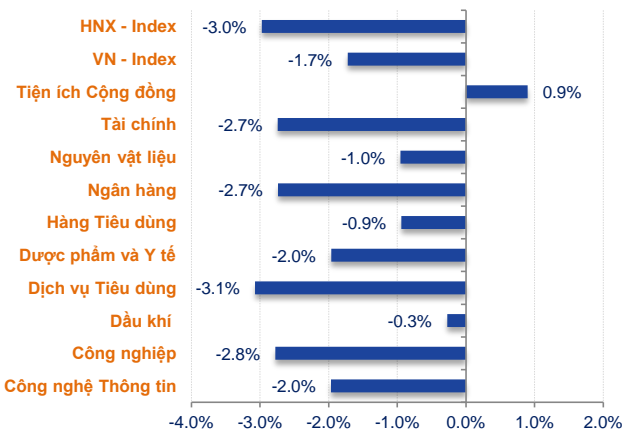
KLGD và VN-Index trong phiên



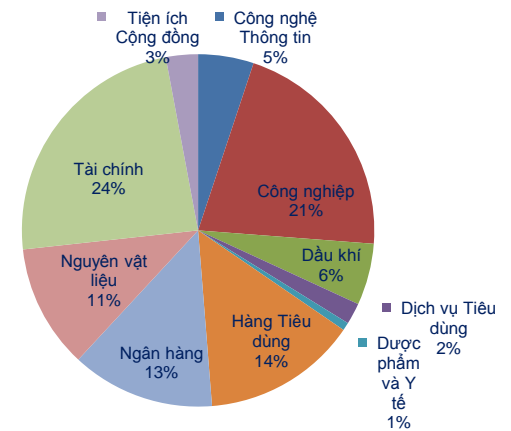
KLGD và HNX-Index trong phiên



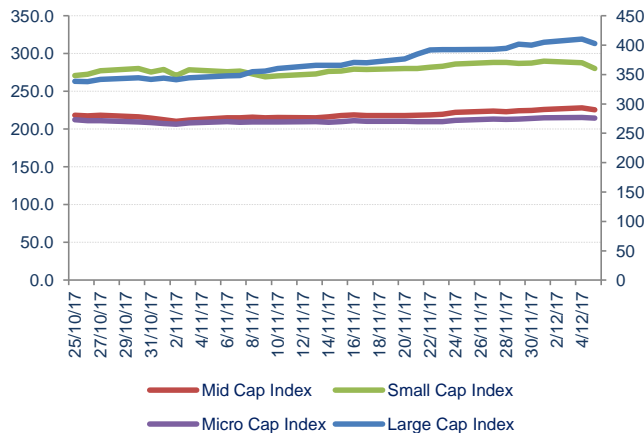
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



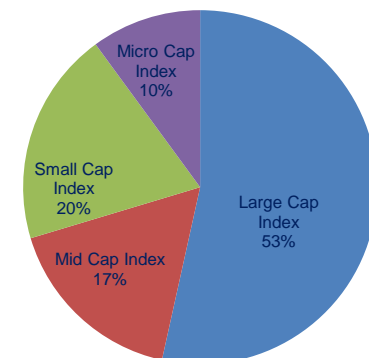
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ
 Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
 Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	E1VFN30	3,038,960	STG	523,290
2	HT1	1,218,250	BCG	367,930
3	NLG	1,091,070	GTN	291,540
4	SBT	866,150	VNM	195,060
5	DXG	603,980	SKG	186,930

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	SHB	241,701	VGC	566,925
2	PVS	186,674	TTZ	290,000
3	HUT	150,000	VIX	188,400
4	SPI	89,700	HLD	85,000
5	APS	69,000	PVE	42,701

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
FLC	7.05	6.85	↓ -2.84%	18,094,430
SBT	20.55	21.85	↑ 6.33%	10,745,110
MBB	25.85	24.90	↓ -3.68%	7,974,410
ASM	11.30	11.65	↑ 3.10%	7,765,980
SCR	9.90	9.95	↑ 0.51%	7,742,470

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
SHB	9.60	9.10	↓ -5.21%	22,980,210
PVS	19.60	19.00	↓ -3.06%	6,679,670
HUT	12.30	11.80	↓ -4.07%	3,736,446
SHS	21.30	19.90	↓ -6.57%	3,089,683
VCG	28.70	27.70	↓ -3.48%	3,046,950

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
MCG	3.86	4.13	0.27	↑ 6.99%
HAX	37.15	39.75	2.60	↑ 7.00%
KPF	8.60	9.20	0.60	↑ 6.98%
VCF	201.00	215.00	14.00	↑ 6.97%
HOT	20.15	21.55	1.40	↑ 6.95%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
VNF	50.00	55.00	5.00	↑ 10.00%
VE1	11.20	12.30	1.10	↑ 9.82%
VTS	15.10	16.50	1.40	↑ 9.27%
TV4	13.60	14.70	1.10	↑ 8.09%
PDC	3.80	4.10	0.30	↑ 7.89%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
DAT	28.65	26.65	-2.00	↓ -6.98%
HAS	9.35	8.70	-0.65	↓ -6.95%
DHM	3.93	3.66	-0.27	↓ -6.87%
BSI	14.00	13.05	-0.95	↓ -6.79%
VRC	17.85	16.65	-1.20	↓ -6.72%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
STC	33.00	29.70	-3.30	↓ -10.00%
BHT	4.00	3.60	-0.40	↓ -10.00%
DNC	43.20	38.90	-4.30	↓ -9.95%
RCL	24.50	22.10	-2.40	↓ -9.80%
MST	10.40	9.40	-1.00	↓ -9.62%

(*) Giá điều chỉnh



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
FLC	18,094,430	6.5%	862	7.9	0.5
SBT	10,745,110	3250.0%	1,292	16.9	1.8
MBB	7,974,410	13.8%	2,079	12.0	1.6
ASM	7,765,980	6.0%	672	17.3	1.0
SCR	7,742,470	3.1%	410	24.3	0.7

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	22,980,210	10.2%	1,253	7.3	0.7
PVS	6,679,670	7.1%	1,897	10.0	0.8
HUT	3,736,446	12.3%	1,697	7.0	0.9
SHS	3,089,683	23.9%	2,917	6.8	1.5
VCG	3,046,950	8.5%	1,440	19.2	2.1

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
MCG	↑ 7.0%	0.9%	106	39.0	0.4
HAX	↑ 7.0%	22.3%	3,238	12.3	2.6
KPF	↑ 7.0%	2.4%	257	35.8	0.9
VCF	↑ 7.0%	17.7%	14,601	14.7	2.5
HOT	↑ 6.9%	11.3%	1,510	14.3	1.6

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
VNF	↑ 10.0%	20.2%	9,021	6.1	1.2
VE1	↑ 9.8%	-16.9%	(1,398)	-	1.5
VTs	↑ 9.3%	2.8%	655	25.2	0.7
TV4	↑ 8.1%	14.6%	1,815	8.1	1.2
PDC	↑ 7.9%	5.2%	502	8.2	0.4

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
VFVN3	3,038,960	N/A	N/A	N/A	N/A
HT1	1,218,250	9.7%	1,319	13.6	1.4
NLG	1,091,070	15.7%	3,416	9.0	1.7
SBT	866,150	8.8%	1,292	16.9	1.8
DXG	603,980	22.3%	2,840	7.1	1.6

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	241,701	10.2%	1,253	7.3	0.7
PVS	186,674	7.1%	1,897	10.0	0.8
HUT	150,000	12.3%	1,697	7.0	0.9
SPI	89,700	4.6%	496	7.7	0.4
APS	69,000	3.4%	319	10.6	0.4

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VNM	288,810	43.2%	7,152	27.8	12.0
SAB	211,623	31.5%	6,966	47.4	14.3
VIC	192,553	4.3%	737	99.1	7.0
VCB	173,053	15.8%	2,261	21.3	3.2
GAS	158,234	21.6%	4,691	17.6	4.0

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	34,507	12.6%	1,882	18.6	2.2
VCS	18,240	59.6%	13,163	17.3	8.6
VCG	12,235	8.5%	1,440	19.2	2.1
VGC	10,675	12.0%	1,901	13.2	1.8
SHB	10,185	10.2%	1,253	7.3	0.7

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
CMX	2.62	-128.6%	(3,358)	-	1.3
FIT	2.61	2.9%	427	20.7	0.8
CMG	2.29	13.7%	2,441	13.0	2.3
SKG	2.26	26.9%	4,239	8.1	2.1
CCL	2.20	0.9%	95	38.9	0.3

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
HKB	3.46	-1.7%	(187)	-	0.3
PIV	3.23	5.4%	563	22.4	1.2
PVV	2.71	-21.1%	(1,051)	-	0.3
KLF	2.53	1.9%	204	17.7	0.3
ACM	2.39	-1.1%	(118)	-	0.2



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiền
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 3, Tòa nhà Trung tâm Hội nghị Công đoàn, Số 1A Yết Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (84-24)-3818 1888
Fax: (84-24)-3818 1688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Lầu 3, tòa nhà Artex, 236-238 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP.HCM
Tel: (84-28)-3915 1368
Fax: (84-28)-3915 1369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Hải Châu, Đà Nẵng
Tel: (84-236)-352 5777
Fax: (84-236)-352 5779
